

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG:



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 6694 6789 Fax: (84-24) 6694 6666
Website: www.evn.com.vn

TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG:



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3

Trụ sở chính: Số 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường 7, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3 930 7157 Fax: (028) 3 930 7938
Website: www.pecc3.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 7572
Website: www.cts.vn

Năm 2019

MỤC LỤC

I. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	1
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	1
2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng	1
3. Tổ chức tư vấn	1
II. CÁC KHÁI NIỆM	2
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng	7
3. Số cổ phần sở hữu: 4.037.134 cổ phần (chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Cơ cấu cổ đông và Danh sách cổ đông lớn của Công ty:	17
3. Sản phẩm dịch vụ chủ yếu:	18
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	18
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	24
6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	25
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:	26
8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn:	26
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	26
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	29
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	30
1. Doanh nghiệp Nhà nước – Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:	30
2. Công ty cổ vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng:	30
3. Tổ chức kiểm toán năm 2018:	30
4. Tổ chức thẩm định giá:	30
5. Tổ chức tư vấn:	31
6. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh:	31
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	31



NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Ông: **Nguyễn Xuân Nam**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số 1424/UQ-EVN ngày 22/03/2019 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam).

Tập đoàn Điện lực Việt Nam với vai trò là cổ đông của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 đảm bảo rằng các thông tin trong Bản công bố thông tin này là trung thực, đầy đủ và chính xác theo các thông tin mà Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 cung cấp.

2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyên nhượng

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3

Ông: **Thái Tuấn Tài**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Ông: **Khổng Phan Đức**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với vai trò là tổ chức tư vấn đảm bảo rằng các thông tin trong Bản công bố thông tin này là trung thực, đầy đủ và chính xác theo các thông tin mà Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 cung cấp.



II. CÁC KHÁI NIỆM

- EVN/Tập đoàn : Tập đoàn Điện lực Việt Nam
- PECC3/Công ty : Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3
- VietinBank Securities : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- CP : Cổ phần
- CTCP : Công ty cổ phần
- TNHH : Trách nhiệm hữu hạn
- MTV : Một thành viên
- TP : Thành phố
- HĐQTV : Hội đồng thành viên
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- BCTC : Báo cáo tài chính
- TSLĐ : Tài sản lưu động

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

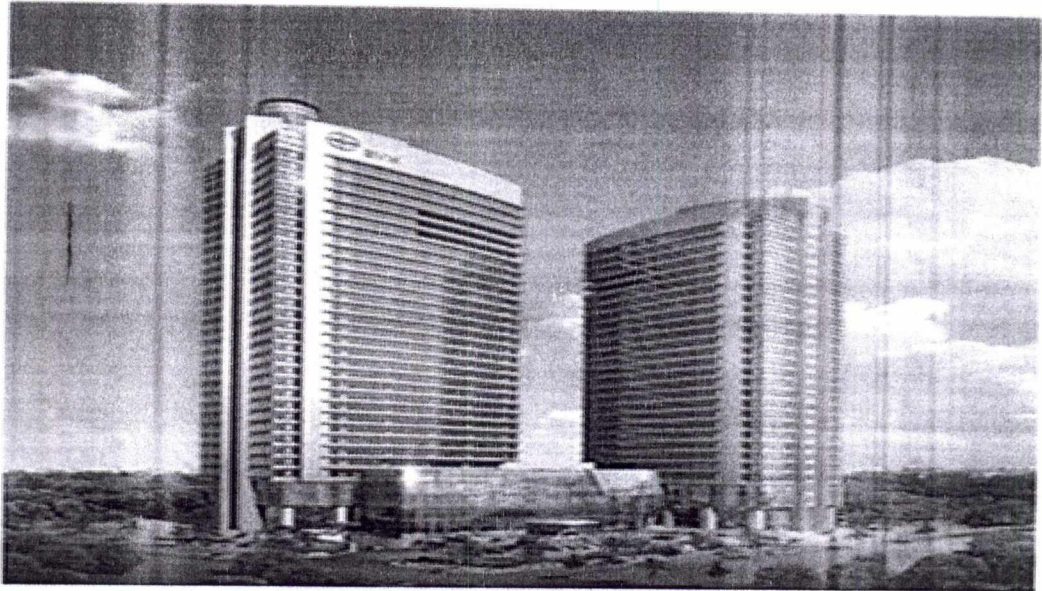
- Tên tiếng Việt : **TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**
- Tên viết tắt : **EVN**
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
- Trụ sở : Số 11 phố Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Điện thoại : (84-24) 6694 6789
- Fax : (84-24) 6694 6666
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0100100079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 22/01/2019.
- Vốn điều lệ : 205.390.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm lẻ năm nghìn, ba trăm chín mươi tỷ đồng*)
- Website : www.evn.com.vn
- Logo :



- **Quá trình hình thành và phát triển:**

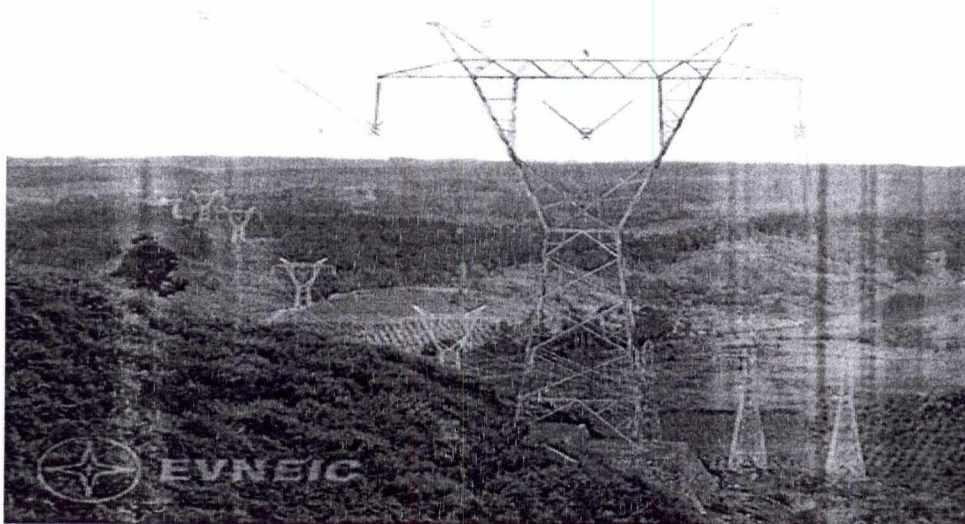
- Tổng Công ty Điện lực Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 10/10/1994 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở sắp xếp lại các đơn vị thuộc Bộ Năng lượng; tổ chức và hoạt động theo Điều lệ ban hành kèm theo Nghị định số 14/CP ngày 27/01/1995 của Chính phủ.

Hình ảnh: Tòa nhà trụ sở chính EVN



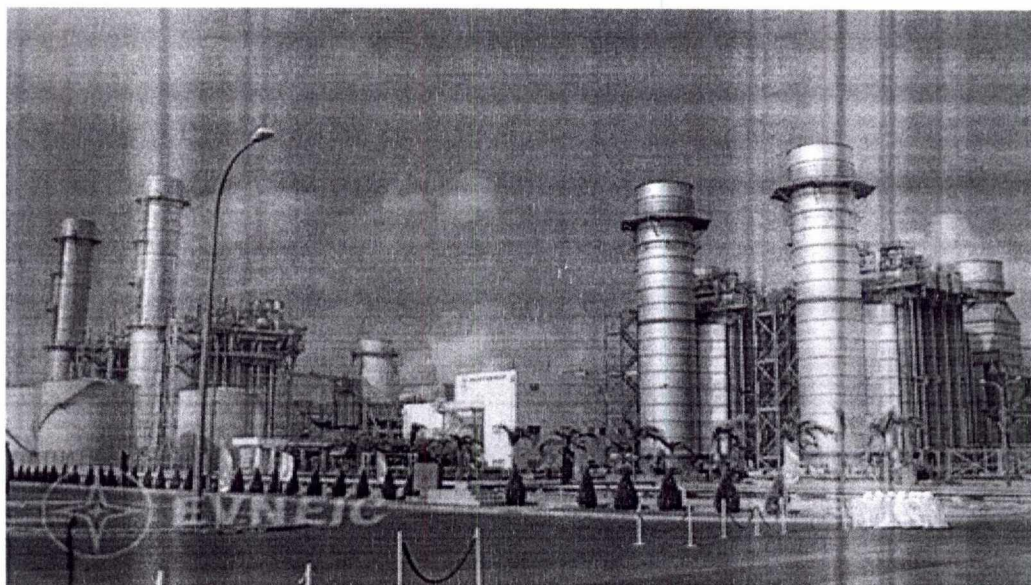
- Ngày 22/6/2006, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 147/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thí điểm hình thành Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Quyết định 148/2006/QĐ-TTg về việc thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).
- Ngày 25/6/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 975/QĐ-TTg về việc chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu Nhà nước.

Hình ảnh: Đường dây 500 kV Bắc - Nam mạch 2



- EVN chủ yếu hoạt động sản xuất, truyền tải và phân phối điện trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Nhiệm vụ của EVN là tiếp tục đầu tư phát triển nguồn điện, lưới truyền tải quốc gia và lưới điện phân phối để đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Các hoạt động kinh doanh tại các ngành nghề có liên quan khác bao gồm tư vấn thiết kế điện, cơ khí điện lực.

Hình ảnh: Nhà máy Nhiệt điện Phú Mỹ



- Ngày 10/07/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 854/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2011-2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam với mục tiêu phát triển của ngành Điện Việt Nam trong giai đoạn này là:
 - + Phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam thành Tập đoàn kinh tế mạnh, giữ vai trò chủ đạo trong ngành điện, đảm bảo an ninh và chất lượng cung cấp điện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và an sinh xã hội;
 - + Nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển thông qua việc sử dụng tối ưu mọi nguồn lực sẵn có, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu là: quản lý vận hành và đầu tư phát triển nguồn điện, lưới điện truyền tải, phân phối và kinh doanh bán điện.
- Ngày 28/2/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 26/2018/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành (thay thế cho Nghị định số 205/2013/NĐ-CP ngày 6/12/2013).
- Ngày 13/02/2018, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 219/QĐ-TTg về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2016-2020 của Tập đoàn Điện

lực Việt Nam với mục tiêu phát triển EVN thành Tập đoàn kinh tế mạnh, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao, nâng cao năng suất lao động, hoạt động hiệu quả, bền vững; giữ vai trò chủ đạo trong việc đảm bảo đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và an ninh quốc phòng của đất nước, làm nòng cốt để ngành công nghiệp điện lực Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả, xây dựng thành công hình ảnh một doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, phục vụ khách hàng với chất lượng dịch vụ ngày một tốt hơn.

Thực hiện nhiệm vụ cung cấp điện cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, EVN hiện có 3 Tổng Công ty phát điện (GENCO 1, 2, 3) và 8 công ty thủy điện/nhiệt điện thuộc lĩnh vực sản xuất điện năng, 5 Tổng Công ty điện lực kinh doanh điện năng đến khách hàng là Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC), Tổng Công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC), Tổng Công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC), Tổng Công ty Điện lực TP. Hà Nội (EVNHANOI), Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh (EVNHCMC). Phụ trách lĩnh vực truyền tải điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam hiện nay là Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT).

▪ **Ngành nghề kinh doanh:**

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện: Sản xuất, truyền tải, phân phối và kinh doanh mua bán điện năng; chỉ huy điều hành hệ thống sản xuất, truyền tải, phân phối và bán lẻ điện năng trong hệ thống điện quốc gia; xuất nhập khẩu điện năng; Đầu tư và quản lý vốn đầu tư các dự án điện; Quản lý, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, cải tạo, nâng cấp thiết bị điện, cơ khí, điều khiển, tự động hóa thuộc dây chuyền sản xuất, truyền tải và phân phối điện, công trình điện; thí nghiệm điện;
- Tư vấn quản lý dự án, tư vấn khảo sát thiết kế, tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn đấu thầu, lập dự toán, tư vấn thẩm tra và giám sát thi công công trình nguồn điện, các công trình đường dây và trạm biến áp.

b) Ngành nghề liên quan phục vụ trực tiếp ngành, nghề kinh doanh chính:

- Xuất nhập khẩu nhiên liệu, nguyên vật liệu, vật tư thiết bị ngành điện; Xây lắp các công trình điện; Xây lắp, giám sát lắp đặt thiết bị viễn thông - công nghệ thông tin; sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu cách điện, vật liệu cách nhiệt, trang bị bảo hộ lao động; Chế tạo thiết bị điện, đầu tư, kinh doanh cơ khí điện lực; Tư vấn quản lý dự án; tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn đấu thầu, lập dự toán và giám sát thi công công trình viễn thông - công nghệ thông tin, các công trình công nghiệp và dân dụng; Đầu tư tài chính và kinh doanh vốn mà Nhà nước giao cho EVN đối với các công trình điện; Đào tạo nguồn nhân lực và hợp tác lao động với nước ngoài; Dịch vụ tự động hóa và điều khiển; Kinh doanh các

dịch vụ công nghệ thông tin (nghiên cứu, phát triển, triển khai, tư vấn và đào tạo) trong và ngoài nước, quản lý hệ thống viễn thông dùng riêng; Cho thuê văn phòng (hoạt động kinh doanh tại trụ sở EVN, số 11 Cửa Bắc, Ba Đình, Hà Nội).

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng) là Công ty liên kết của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 (công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước).

3. Số cổ phần sở hữu: 4.037.134 cổ phần (chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung:

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3
- Tên giao dịch : Power Engineering Consulting Joint Stock Company 3
- Tên viết tắt : PECC3
- Mã chứng khoán : TV3
- Sàn giao dịch : Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Ngày niêm yết : 01/12/2009
- Trụ sở chính : 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường 7, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3 930 7157
- Fax : (028) 3 930 7938
- Website : www.pecc3.com.vn
- Giấy ĐKDN : 0301475102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 17/11/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13/02/2018
- Mã số thuế : 0301475102
- Vốn điều lệ : 82.760.800.000 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi hai tỷ, bảy trăm sáu mươi triệu, tám trăm nghìn đồng*)
- Logo :



1.2. Quá trình hình thành phát triển:

- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 là một trong bốn đơn vị tư vấn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
- Tiền thân của Công ty là Phòng Thiết kế Điện trực thuộc Công ty Điện lực Miền Nam

- (1975), do nhu cầu phát triển nguồn và lưới điện nên ngày 13/2/1979 Bộ Điện và Than đã có quyết định số: 04/ĐT/TCCB thành lập Phân viện Quy hoạch và Thiết kế Điện thay thế Phòng Thiết kế điện của Công ty Điện lực Miền Nam.
- Ngày 7/5/1986, Bộ Điện Lực có quyết định số: 128/ĐL/TCCB về việc đổi tên Phân viện Quy hoạch Thiết kế Điện thành Trung tâm Năng lượng trực thuộc Công ty Điện Lực 2 (tên mới của Công ty Điện lực Miền Nam).
 - Năm 1995, sau khi thành lập Tổng Công ty Điện lực Việt Nam, Trung tâm Năng lượng được tách từ Công ty Điện Lực 2 chuyển về trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam theo quyết định số: 429/ĐVN-TCCB-LĐ ngày 24/6/1995.
 - Ngày 07/04/1999 theo quyết định số: 17/1999/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, quyết định về việc chuyển Trung tâm Năng lượng thành Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 3.
 - Ngày 26/01/2007 theo quyết định số: 335/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, quyết định phê duyệt phương án và chuyển Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 3 thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3. Vốn điều lệ của Công ty tại ngày chuyển đổi thành công ty cổ phần là 28 tỷ đồng.
 - Sau khi cổ phần hóa, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ thêm 5% thông qua chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động trong Công ty theo quy định tại Thông tư số 18/2007/TT-BTC ngày 13/03/2007 của Bộ Tài chính. Tổng số cổ phần phát hành thêm là 140.000 cổ phần tương ứng với tổng trị giá là 1,4 tỷ đồng, qua đó tăng vốn điều lệ Công ty từ 28 tỷ đồng lên 29,4 tỷ đồng.
 - Ngày 01/12/2009, Công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã cổ phiếu là TV3.
 - Tháng 06/2010, Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%, qua đó tăng vốn điều lệ từ 29,4 tỷ đồng lên 33,81 tỷ đồng.
 - Tháng 07/2016, Công ty tăng vốn điều lệ từ 33,81 tỷ đồng lên 40,57 tỷ đồng thông qua hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% cho cổ đông hiện hữu.
 - Tháng 06/2017, Công ty tăng vốn điều lệ từ 40,57 tỷ đồng lên 48,68 tỷ đồng thông qua hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% cho cổ đông hiện hữu.
 - Tháng 01/2018, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2017 số 225/NQ-TVĐ3 ngày 22/12/2017, Công ty thực hiện chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 70%, tăng vốn điều lệ từ 48,68 tỷ đồng lên 82,76 tỷ.
 - Trải qua hơn 40 năm xây dựng và phát triển, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 đã không ngừng lớn mạnh, luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao và đã được Nhà Nước trao tặng nhiều huân chương, danh hiệu cao quý:

+ 01 huân chương Độc lập hạng nhì;

- + 01 huân chương Độc lập hạng ba;
- + 01 huân chương Lao động hạng nhất;
- + 01 huân chương Lao động hạng 2;
- + 03 huân chương Lao động hạng 3;
- + Nhiều bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Công Nghiệp.

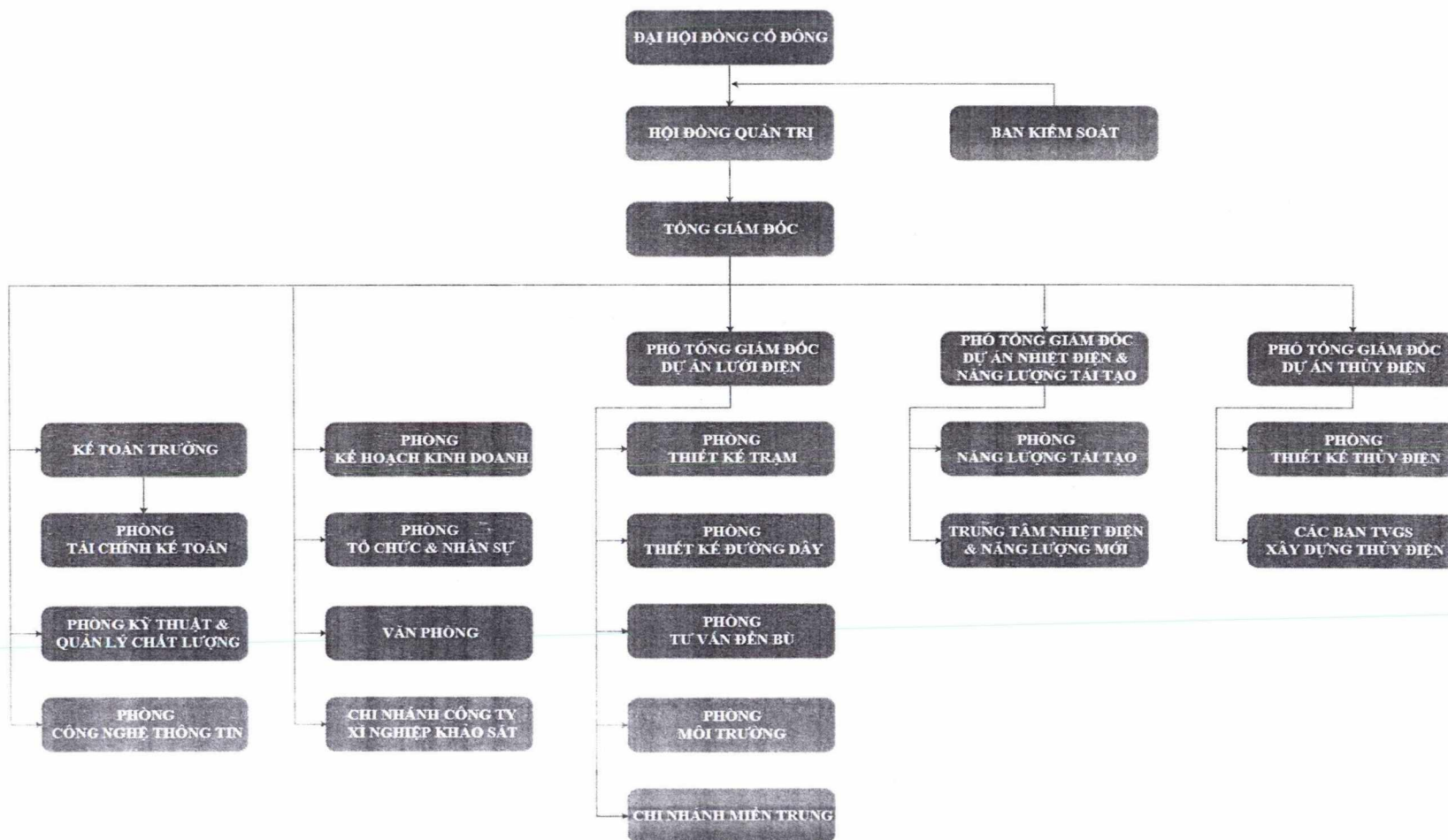
1.3. Ngành nghề kinh doanh chính:

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301475102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 17/11/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 13/02/2018, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

- Kiểm định chất lượng xây dựng; chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận chất lượng công trình xây dựng;
- Đo đạc bản đồ và vẽ bản đồ địa chính;
- Lập quy hoạch các dự án đầu tư, phát triển điện lực;
- Lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư; lập hồ sơ đấu thầu dự án các nhà máy điện (thủy điện, nhiệt điện, nguồn và lưới điện), dự án xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, dự án năng lượng tái tạo (năng lượng gió, năng lượng mặt trời, khí sinh học, địa nhiệt); dự án đường dây tải điện và trạm biến áp;
- Lập tổng dự toán công trình, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nguồn và lưới điện, thí nghiệm mẫu đất, đá, cát nước, kết cấu bê tông, thép và vật liệu xây dựng;
- Thi công khoan cọc bê tông, xử lý nền móng công trình xây dựng;
- Khảo sát địa chất xây dựng công trình, thiết kế đo đạc địa hình công trình;
- Thiết kế công trình điện năng (nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến thế); Thiết kế công trình thủy lợi (đập, đường hầm, cống, kênh tưới, công trình bảo vệ bờ sông);
- Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp;
- Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình. Giám sát công tác lắp đặt phần điện công trình công nghiệp. Giám sát công tác phần điện và thiết bị điện công trình đường dây và trạm biến áp;
- Tư vấn quản lý dự án. Thiết kế hệ thống thông tin liên lạc công trình dân dụng và công nghiệp;
- Thẩm tra thiết kế công trình;

- Tư vấn lập hồ sơ: đền bù giải phóng mặt bằng, di dân tái định canh, định cư các công trình nguồn, lưới điện và các công trình xây dựng khác;
- Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. Thiết kế công trình đường bộ;
- Giám sát thi công xây dựng công trình đường bộ. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp thoát nước theo tuyến; Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ;
- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu – đường bộ;
- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường;
- Đầu tư xây dựng kinh doanh công trình nguồn điện, công trình dân dụng công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện;
- Khoan thăm dò, kiểm tra lấy mẫu thử để đo chỉ tiêu vật lý, địa chất;
- Kiểm định chất lượng công trình. Dịch vụ thí nghiệm kiểm tra độ bền cơ học bê tông, kết cấu, vật liệu xây dựng. Khoan phun chống thấm, gia cố xử lý nền móng công trình xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Gia công chế tạo, lắp đặt các thiết bị điện sinh hoạt và công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện).

1.4. Cơ cấu tổ chức của Công ty đến ngày 31/03/2019:



(Nguồn: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3)

▪ **Đại hội đồng cổ đông**

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

▪ **Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác trong việc điều hành và kinh doanh hàng ngày của Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, điều lệ Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ quy định. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) thành viên và có nhiệm kỳ năm (05) năm.

▪ **Ban Kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Thành viên Ban kiểm soát gồm ba (03) thành viên, nhiệm kỳ năm (05) năm.

▪ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ:

- Điều hành hoạt động Công ty, triển khai chiến lược và bảo đảm hiệu quả hoạt động;
- Điều hành trực tiếp khối hỗ trợ, hệ thống quản trị;
- Điều hành khối Kinh doanh, kế hoạch và đảm bảo hiệu quả hoạt động;
- Tìm kiếm khách hàng.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Các Phó Tổng Giám đốc: thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công điều hành của Tổng Giám đốc. Hiện tại, Công ty có ba (03) Phó Tổng Giám đốc phụ trách trực tiếp các phòng ban nghiệp vụ. Cụ thể:

- + **Phó Tổng Giám đốc dự án lưới điện:** chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của phòng Thiết kế trạm, phòng Thiết kế đường dây, phòng Tư vấn đền bù, phòng Môi trường, Chi nhánh miền Trung; Phó Tổng Giám đốc có nhiệm vụ hỗ trợ tìm kiếm khách hàng cho Khối, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Khối.



- + **Phó Tổng Giám đốc dự án nhiệt điện và năng lượng tái tạo:** phụ trách phòng Năng lượng tái tạo, Trung tâm nhiệt điện và năng lượng mới; Phó Tổng Giám đốc có nhiệm vụ hỗ trợ tìm kiếm khách hàng cho Khối, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Khối.
- + **Phó Tổng Giám đốc dự án thủy điện:** phụ trách phòng Thiết kế thủy điện, các ban Tư vấn giám sát xây dựng thủy điện. Phó Tổng Giám đốc có nhiệm vụ hỗ trợ tìm kiếm khách hàng cho Khối, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Khối.
- **Khối đơn vị hỗ trợ:** thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của các Phó Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc điều hành;

Văn phòng

Có các chức năng và nhiệm vụ sau:

- Công tác văn thư, lưu trữ văn phòng, hành chính quản trị cho Công ty và HĐQT Công ty;
- Công tác bảo vệ, trật tự trị an, phòng cháy chữa cháy, dân quân tự vệ;
- Vệ sinh trụ sở công ty;
- Công tác quản lý cơ sở hạ tầng, phương tiện thông tin liên lạc, và phương tiện vận chuyển;
- Công tác tuyên truyền trong Công ty;
- Công tác đối ngoại hành chính.
- Quản lý cổ phiếu.

Phòng Kế hoạch kinh doanh

- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh, nguồn vốn công ty và theo dõi, báo cáo thực hiện;
- Thực hiện công tác đối ngoại với các đối tác, các chủ đầu tư trong và ngoài ngành điện, cũng như các đối tác nước ngoài;
- Lập và thực hiện kế hoạch doanh số hoạt động bán hàng. Thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động dự thầu, bán hàng; dự thảo và thương thảo các hợp đồng tư vấn; theo dõi, kiểm tra và thực hiện thanh quyết toán hợp đồng;
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc cung ứng thiết bị vật tư cho các đơn vị phục vụ công tác sản xuất kinh doanh;
- Chăm sóc khách hàng, bảo đảm sự hài lòng của khách hàng.

Phòng Tổ chức & Nhân sự

- Chủ trì xây dựng các quy chế quy định quản lý lao động, quản lý cán bộ, quản lý tiền lương, tuyển dụng và đào tạo cán bộ;

- Thực hiện các mặt công tác liên quan về tổ chức, lao động, tiền lương và đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và quản lý, chăm sóc sức khỏe người lao động và các chế độ khác;
- Theo dõi, đôn đốc và tư vấn các đơn vị thực hiện đúng các quy chế, quy định về tổ chức, đào tạo và lao động tiền lương trong toàn Công ty;
- Công tác thi đua khen thưởng.

Phòng Tài chính Kế toán

- Quản lý công tác kế toán tài chính và hạch toán kế toán của Công ty;
- Thực hiện chế độ hạch toán độc lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn;
- Thực hiện các nghĩa vụ thu nộp ngân sách đối với Nhà nước, các nghĩa vụ tài chính đối với các cổ đông của Công ty theo quy định;
- Quản lý doanh thu, xác định kết quả hoạt động kinh doanh theo qui định hiện hành;

Phòng Kỹ thuật & Quản lý chất lượng

- Hoạch định, thực hiện, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng hoàn thành các mục tiêu chất lượng ngắn hạn và dài hạn trong Công ty;
- Kiểm tra hồ sơ tư vấn thiết kế khảo sát thiết kế các dự án;
- Kiểm tra hồ sơ tư vấn thiết kế của thầu phụ do công ty thuê ngoài;
- Tổ chức công tác an toàn lao động và bảo hộ lao động theo đúng các quy định về an toàn và bảo hộ lao động của Nhà nước;
- Pháp chế;
- Phụ trách công tác nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến.

Phòng Công nghệ thông tin

- Hoạch định tổng thể kiến trúc hệ thống; xây dựng và tổ chức thực hiện ứng dụng hệ thống thông tin (lưu trữ và chia sẻ thông tin, thư viện điện tử, đào tạo nội bộ trực tuyến, ERP...);
- Xây dựng và kiện toàn các qui định, chính sách liên quan đến công nghệ thông tin;
- Xây dựng, quản lý, duy trì hệ thống và hỗ trợ người dùng sử dụng hệ thống thông tin trong toàn Công ty;
- Xây dựng, quản trị hệ thống bảo mật, an toàn dữ liệu;
- Đề xuất các giải pháp về công nghệ thông tin;
- Quản lý kho lưu trữ.

▪ **Khối đơn vị sản xuất**

Phòng Thiết kế đường dây

- Thực hiện công tác tư vấn về lưới điện phân phối và truyền tải;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Quy hoạch lưới điện;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của phòng.

Phòng Thiết kế trạm

- Thực hiện công tác tư vấn các dự án trạm điện;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của phòng.

Phòng Môi trường

- Thực hiện công tác tư vấn liên quan đến môi trường tự nhiên và xã hội của dự án (lập các báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án bồi thường tổng thể, kế hoạch bồi thường tái định cư, thiết kế thu dọn lòng hồ thủy điện, phương án phòng chống lũ lụt, các báo cáo phục vụ vay vốn (đánh giá tác động môi trường, kiểm tra môi trường ban đầu, kế hoạch quản lý môi trường, kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số, kế hoạch dân tộc thiểu số), khảo sát môi trường, giám sát môi trường và bồi thường tái định cư, .v.v...);
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của phòng.

Phòng Tư vấn đền bù

- Thực hiện các công tác liên quan đến tư vấn đền bù, giải phóng mặt bằng cho các công trình;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của phòng.

Trung tâm Nhiệt điện & Năng lượng mới

- Thực hiện công tác tư vấn về Nhiệt điện và điện hạt nhân;
- Tư vấn giám sát thi công công trình nhiệt điện;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của Trung tâm.

Phòng Năng lượng tái tạo

- Thực hiện công tác tư vấn về các công trình năng lượng tái tạo;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của phòng.



Phòng Thiết kế thủy điện

- Thực hiện công tác tư vấn về các công trình thủy điện;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của phòng

Ban Tư vấn giám sát thủy điện

- Tư vấn giám sát các dự án thủy điện;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của ban.

▪ **Các Chi nhánh và Văn phòng đại diện**

Chi nhánh Xí nghiệp khảo sát & Xây dựng điện:

- Thực hiện khảo sát địa hình, địa chất và thủy văn;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của Chi nhánh.

Chi nhánh miền Trung

- Tư vấn thiết kế và giám sát dự án lưới điện;
- Tham gia tiếp thị và dự thầu;
- Tìm kiếm khách hàng cho dịch vụ của Chi nhánh.

2. Cơ cấu cổ đông và Danh sách cổ đông lớn của Công ty: (Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 14/03/2019 do VSD lập để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên của Công ty)

a. Cơ cấu cổ đông tại ngày 14/03/2019:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đồng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	487	8.275.542	99,99
	Tổ chức	12	5.585.635	67,49
	Cá nhân	475	2.689.907	32,50
II	Cổ đông nước ngoài	2	524	0,01
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	2	524	0,01
III	Cổ phiếu quỹ	1	14	0,00
	Tổng cộng	490	8.276.080	100

(Nguồn: CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3)



b. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm ngày 14/3/2019:

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)	4.037.134	40.371.340.000	48,78
2	Công ty cổ phần đầu tư Toàn Việt	747.649	7.476.490.000	9,03
3	Trần Quốc Điền	498.604	4.986.040.000	6,02
	Tổng	5.283.387	52.833.870.000	63,83

(Nguồn: CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3)

3. Sản phẩm dịch vụ chủ yếu:

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 là đơn vị chuyên cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng các công trình nguồn điện và lưới điện, công trình công nghiệp và dân dụng.

Các lĩnh vực chính:

- Lập qui hoạch phát triển điện lực;
- Lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư; lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ đấu thầu dự án các nhà máy điện dự án xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, dự án năng lượng tái tạo (năng lượng gió, năng lượng mặt trời, khí sinh học, địa nhiệt), dự án đường dây tải điện và trạm biến áp;
- Lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường;
- Lập tổng dự toán công trình;
- Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nguồn và lưới điện, thí nghiệm mẫu đất, đá, cát, nước, kết cấu bê tông, thép và vật liệu xây dựng;
- Thử nghiệm và nghiệm thu các công trình nhà máy thủy điện - nhiệt điện; công trình đường dây tải điện và trạm biến áp, các công trình xây dựng;
- Thi công khoan cọc bê tông, xử lý nền móng công trình xây dựng.

✚ Một số dự án lớn đang thực hiện của Công ty:

- Hiện tại, Công ty đang thực hiện công tác tư vấn hỗ trợ Chủ đầu tư quản lý hợp đồng EPC dự án Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 mở rộng.

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

4.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017 (1)	Năm 2018 (2)	% Tăng giảm (3)=((2)- (1))/(1)*100%	Quý I/2019
Tổng giá trị tài sản	276.322	290.976	5,30	240.772
Doanh thu thuần	400.018	380.265	-	53.767
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.691	29.295	65,59	1.047
Lợi nhuận khác	85	(10.603)	-	(109)
Lợi nhuận trước thuế	17.776	18.692	5,15	939
Lợi nhuận sau thuế	13.961	14.456	3,55	727
Tỷ lệ chi trả cổ tức *	10%	10%	-	-

(Nguồn: BCTC tổng hợp năm 2017, 2018 đã được kiểm toán và BCTC tổng hợp Quý I/2019 của Công ty)

(*) Quý I/2018: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2017 số 225/NQ-TVĐ3 ngày 22/12/2017, Công ty thực hiện chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 70%, tăng vốn điều lệ từ 48.684.270.000 đồng lên 82.760.800.000 đồng.

- Tháng 07/2018, TV3 thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ là 10% bằng tiền mặt trên vốn điều lệ là 82,76 tỷ đồng.
- Năm 2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên của TV3 đã thông Nghị quyết số 0072/NQ-TVĐ3 ngày 29/3/2019, theo đó TV3 sẽ thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 với tỷ lệ là 10% bằng tiền mặt.

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo:

▪ **Thuận lợi:**

- + Công tác tìm việc làm năm 2018 có sự tiến triển hơn, chủ động hơn năm 2017;
- + Thương hiệu Công ty ngày càng được khẳng định trên thị trường;
- + Đội ngũ kỹ sư và chuyên gia giàu kinh nghiệm, nhiệt tình, làm việc trong các lĩnh vực tạo ra nhiều thế mạnh cho Công ty.

▪ **Khó khăn:**

- + Các khó khăn về kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng đã làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, nhiều dự án đang được tiến hành nhưng do thiếu vốn nên bị dừng lại hoặc giãn tiến độ đầu tư làm ảnh hưởng đến công tác khảo sát, thiết kế của Công ty;
- + Sự cạnh tranh quyết liệt của nền kinh tế thị trường và của các công ty tư vấn trong ngành điện cũng là một thách thức to lớn đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của Lãnh đạo cũng như toàn thể người lao động trong Công ty;
- + Công tác đấu thầu để tìm kiếm dự án phát triển điện ngày càng khó khăn;
- + Công tác nghiệm thu, thanh toán còn chậm;
- + Chảy máu chất xám, do đội ngũ kỹ sư lâu năm làm việc tại Công ty có xu hướng chuyển sang làm việc cho các đơn vị khác.

4.2 Tình hình tài chính trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất:

a) Cơ cấu tài sản 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Quý I/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
I	Tài sản ngắn hạn	214.057	77,47	216.579	74,43	161.228	66,96
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	104.218	37,72	86.295	29,66	81.132	33,70
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	13.896	5,03	220	0,07	221	0,09
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	63.456	22,96	101.717	34,96	49.830	20,70
4	Hàng tồn kho	32.238	11,67	28.115	9,66	29.360	12,19
5	Tài sản ngắn hạn khác	249	0,09	232	0,08	685	0,28
II	Tài sản dài hạn	62.265	22,53	74.397	25,57	79.545	33,04
1	Các khoản phải thu dài hạn	11.264	4,08	23.269	8,00	29.686	12,33
2	Tài sản cố định	32.227	11,66	29.246	10,05	28.282	11,75

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Quý I/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
-	Tài sản cố định hữu hình	20.434	7,39	18.454	6,34	17.858	7,42
	+ Nguyên giá	49.006	-	48.575	-	48.786	-
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	(28.572)	-	(30.121)	-	(30.928)	-
-	Tài sản cố định vô hình	11.793	4,27	10.792	3,71	10.424	4,33
	+ Nguyên giá	16.694	-	17.153	-	17.153	-
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	(4.901)	-	(6.361)	-	(6.729)	-
3	Tài sản dở dang dài hạn	-	-	-	-	-	-
-	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-	-	-	-	-
4	Đầu tư tài chính dài hạn	16.421	5,94	19.105	6,57	19.105	7,93
5	Tài sản dài hạn khác	2.353	0,85	2.777	0,95	2.471	1,03
	CỘNG TÀI SẢN	276.322	100	290.976	100	240.772	100

(Nguồn: BCTC tổng hợp năm 2017, 2018 đã được kiểm toán và BCTC tổng hợp Quý I/2019 của TV3)

b) Cơ cấu nguồn vốn 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Quý I/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
A	Nợ phải trả	178.984	64,77	189.220	65,03	140.236	58,24
I	Nợ ngắn hạn	178.984	64,77	189.220	65,03	140.236	58,24
1	Phải trả người bán	29.521	10,68	8.213	2,82	4.248	1,76
2	Người mua trả tiền trước	62.407	22,58	52.867	18,17	67.842	28,18
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	7.488	2,71	11.959	4,11	920	0,38

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Quý I/2019	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
4	Phải trả người lao động	66.659	24,12	96.238	33,07	25.421	10,56
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	249	0,09	4.681	1,61	4.411	1,83
7	Phải trả ngắn hạn khác	11.797	4,27	13.852	4,76	34.719	14,42
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	863	0,31	1.412	0,49	2.675	1,11
B	Vốn CSH	97.338	35,23	101.756	34,97	100.537	41,76
1	Vốn góp của chủ sở hữu	48.684	17,62	82.761	28,44	82.761	34,37
2	Thặng dư vốn cổ phần	45	0,02	-		-	
3	Quỹ đầu tư phát triển	34.030	12,31	3.490	1,20	7.827	3,25
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.579	5,28	15.505	5,33	9.949	4,13
	TỔNG NGUỒN VỐN	276.322	100	290.976	100	240.772	100

(Nguồn: BCTC tổng hợp năm 2017, 2018 đã được kiểm toán và BCTC tổng hợp Quý I/2019 của TV3)

c) Cơ cấu doanh thu 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (1)	Năm 2018 (2)	Chênh lệch (2) - (1)		Quý I/2019
				Giá trị	Tỷ lệ %	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	400.018	380.265	(19.753)	(4,94)	53.767
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.811	2.602	(209)	(7,44)	569
3	Thu nhập khác	237	957	720	303,80	1
	Tổng doanh thu	403.066	383.824	(19.242)	(4,77)	54.337

(Nguồn: BCTC tổng hợp năm 2017, 2018 đã được kiểm toán và BCTC tổng hợp Quý I/2019 của TV3)



4.3 Tình hình đất đai của Công ty tại thời điểm 31/12/2018:

Toàn bộ các khu đất của Công ty là đất thuê của Nhà nước và trả tiền 1 lần, riêng khu đất 32 Ngô Thời Nhiệm, phường 7, quận 3, TP.HCM Công ty trả tiền thuê hàng năm. Các khu đất đều đang được sử dụng đúng mục đích phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

TT	Địa chỉ lô đất	Hiện trạng sử dụng	Diện tích (m ²)	Thời gian thuê
1	Thôn Vĩnh Phúc, Xã Vĩnh Tân, Huyện Tuy Phong, Bình Thuận	Nhà chuyên gia phục vụ giám sát thi công nhà máy điện Vĩnh Tân	17.264,8 (trả tiền 1 lần)	49 năm (trả tiền 1 lần) Thời hạn sử dụng: đến ngày 30/06/2065
2	Phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, Tp.HCM	Nhà điều hành sản xuất XNKS	2.382 (trả tiền 1 lần)	50 năm (trả tiền 1 lần) Thời hạn sử dụng: 50 năm (kể từ ngày 11/11/2005)
3	Ấp Giồng Giếng, xã Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Nhà chuyên gia phục vụ giám sát thi công nhà máy điện Duyên Hải	1.890 (trả tiền 1 lần)	50 năm Thời hạn sử dụng: đến ngày 14/6/2062
4	Xã Quảng Khê, huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông	Nhà chuyên gia phục vụ giám sát thi công nhà máy thủy điện Đồng Nai 3,4	813 (trả tiền 1 lần)	+ 150m ² đất ở. Thời hạn sử dụng: lâu dài; + 460m ² đất xây dựng văn phòng. Thời hạn sử dụng: 50 năm; + 203m ² đất trồng cây lâu năm. Thời hạn sử dụng: đến hết

				năm 2043.
5	Lô 13,14,15 – quy hoạch khu dân cư Tây Cầu dừa, xã Vĩnh Hiệp, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Trụ sở Chi nhánh Công ty – Chi nhánh Miền Trung	299,27 (trả tiền 1 lần)	Lâu dài
6	32 Ngô Thời Nhiệm, phường 7, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.	Trụ sở chính của Công ty	1.899 (Đất thuê trả tiền hàng năm)	Đất thuê trả tiền hàng năm Từ ngày 01/01/2019 - 31/12/2019

(Nguồn: TV3)

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
5.1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,20	1,14
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,02	1,00
5.2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	64,47	65,03
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	183,88	185,95
5.3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,49	3,80
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	14,34	14,21
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,05	4,97

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	4,42	7,70
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn cổ phần	%	28,68	17,47
+ Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	10	10

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC tổng hợp đã kiểm toán năm 2017, 2018 của Công ty)

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	
	Giá trị	% tăng giảm so với 2018
Doanh thu thuần (Đồng)	390.000.000.000	2,56
Lợi nhuận sau thuế (Đồng)	16.000.000.000	10,68
Tỷ lệ LNST/DTT (%)	4,10	7,85
Tỷ lệ LNST/Vốn đầu tư CSH (%)	19,33	10,68
Tỷ lệ chia cổ tức (%)	10	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3)

- **Để đạt được kế hoạch đề ra, Công ty định hướng hoạt động kinh doanh cho năm 2019 như sau:**
 - Tăng cường công tác quan hệ khách hàng, tìm kiếm và phân tích thông tin để tiếp cận được nhiều khách hàng, chào hàng và xúc tiến hợp đồng tư vấn. Đẩy mạnh các hoạt động marketing phù hợp và linh hoạt theo định hướng khách hàng.
 - Tăng cường chất lượng hồ sơ chào thầu và thực hiện đấu thầu theo quy trình QT-KH-04. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp rút kinh nghiệm sau mỗi lần đấu thầu không thành công và tìm hiểu lý do từ các khách hàng.
 - Chủ động sáng tạo, nghiên cứu, đề xuất sự cần thiết để tạo nhu cầu đầu tư các Công trình Điện cho khách hàng nhằm tìm kiếm những công việc mới.

- Thu thập và phân tích thông tin tài chính, dự đoán nhu cầu và đưa ra các giải pháp tối ưu liên quan đến mục tiêu kinh doanh, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển, tối đa hóa doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận và đảm bảo lợi ích hài hòa cho khách hàng, cổ đông và người lao động.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:

Không có

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn:

Không có

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng.

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 4.037.134 cổ phần (chiếm tỷ lệ 48,78% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

4. Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh (giá tối thiểu): 76.700 đồng/cổ phần (*Bằng chữ: Bảy mươi sáu nghìn bảy trăm đồng một cổ phần*), (Theo Quyết định số 206/QĐ-EVN ngày 15/5/2019 của HĐQT Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 do EVN sở hữu). Tại ngày EVN công bố thông tin chào bán cạnh tranh cổ phần TV3, mức giá khởi điểm chào bán cạnh tranh thực hiện như sau:

- + Trường hợp mức giá khởi điểm chào bán cạnh tranh tại mục này thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chào bán cạnh tranh.
- + Trường hợp mức giá khởi điểm chào bán cạnh tranh tại mục này cao hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì giá khởi điểm chào bán cạnh tranh là mức giá quy định tại mục này.

5. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm:

- Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 220219.011/CTTĐ.KT3 ngày 22/02/2019 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, giá khởi điểm TV3 được xác định tại ngày

30/09/2018 theo 3 phương pháp:

- + Phương pháp tài sản;
 - + Phương pháp chiết khấu dòng tiền thuần vốn chủ sở hữu;
 - + Phương pháp giá giao dịch.
- Căn cứ Quyết định số 206/QĐ-EVN ngày 15/5/2019 của Hội đồng thành viên EVN về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 do EVN sở hữu.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn: Chào bán cạnh tranh

- Ngày 28/5/2019, EVN đã công bố thông tin về đợt bán đấu giá công khai cổ phần TV3 do EVN sở hữu. Đến hết thời hạn đăng ký tham dự đấu giá (15h30 ngày 18/6/2019) không có nhà đầu tư đăng ký tham gia, vì vậy cuộc đấu giá công khai không thành công. Căn cứ theo quy định tại Mục c Điểm 1 Khoản 13 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP, EVN tiếp tục thực hiện việc chào bán cạnh tranh cổ phiếu TV3 do EVN sở hữu qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Giá đóng cửa cổ phiếu TV3 tại sàn giao dịch HNX ngày 20/06/2019 là 37.000 đồng/cổ phần. Theo kết quả Báo cáo tư vấn giá khởi điểm, giá khởi điểm dự kiến tối thiểu là 76.700 đồng/cổ phần.
- Thực hiện theo quy định về giao dịch chứng khoán và Nghị định 32, việc thoái vốn sẽ không thực hiện được với phương thức giao dịch trên sàn do: (i) giá khởi điểm dự kiến tối thiểu nằm ngoài biên độ giao dịch, cụ thể biên độ giao dịch đối với cổ phiếu tại sàn HNX là +/- 10%/giá tham chiếu. (ii) việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết phải đảm bảo giá giao dịch (giá sàn) không thấp hơn giá khởi điểm được xác định (Khoản 1 Điều 29a).
- Như vậy, căn cứ quy định tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định 32, việc chuyển nhượng vốn đầu tư của EVN tại TV3 sẽ tiếp tục thực hiện chào bán cạnh tranh, trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công, EVN sẽ thực hiện giao dịch thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).
- Cũng theo quy định tại Nghị định 32, việc tổ chức chào bán cạnh tranh sẽ thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội do phần vốn chuyển nhượng có giá trị tính theo mệnh giá cổ phần lớn hơn 10 tỷ đồng.

7. **Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

8. **Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:**

Theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

9. **Thời gian đăng ký mua cổ phần:**

Được quy định cụ thể tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

- *Theo thông tin đăng tải về ngành nghề kinh doanh của Công ty tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia:*

Tại địa chỉ website:

<https://dichvuthongtin.dkkd.gov.vn/inf/Forms/Searches/EnterpriseInfo.aspx?h=ca72>

Trong đó, ngành nghề kinh doanh có điều kiện của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 rà soát theo quy định tại Phụ lục 4, Luật đầu tư số 67/2014/QH13 được Quốc hội 13 thông qua ngày 26/11/2014 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ, như sau:

✓ *Kinh doanh bất động sản.*

- *Thông tin liên quan đến tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài trên Cổng thông tin về đầu tư nước ngoài đối với từng ngành nghề có điều kiện được Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 kiểm tra tại địa chỉ website:*

<https://dautunuocongoai.gov.vn/fdi/nganhnghedautu/6>

Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Ghi chú
Kinh doanh bất động sản	49%	Luật chuyên ngành không quy định.

Điều lệ của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 không quy định giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 - Bổ sung Điều 2a Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ:

“Trường hợp công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó. Đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư

kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%”.

Như vậy, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài hoặc cổ đông nước ngoài tại TV3 tối đa là 49% tổng số cổ phiếu đang lưu hành TV3.

Hiện tại, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại TV3 là 0,01% vốn điều lệ.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.

Toàn bộ 4.037.134 cổ phần CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 do Tập đoàn Điện lực Việt Nam nắm giữ được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

12. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán):

Công ty hoạt động có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

Các loại thuế khác được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

Thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) phát sinh từ việc chuyển nhượng cổ phiếu sẽ thuộc trách nhiệm của bên chuyển nhượng là Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:

Không có

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Căn cứ định hướng và chủ trương thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không phải nắm giữ vốn, cụ thể:

- Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 14/6/2017 (“Quyết định số 852”) của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn 2017 – 2020, theo đó Nhà nước sẽ thoái vốn toàn bộ tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3.
- Công văn số 266/UBQLV-NL ngày 15/03/2019 của Ủy ban Quản lý Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp về việc phê duyệt danh mục thoái vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) tại các doanh nghiệp;



- Quyết định số 206/QĐ-EVN ngày 15/5/2019 của Hội đồng thành viên EVN về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 do EVN sở hữu ;

Như vậy việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 là phù hợp với định hướng và chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của Cổ đông lớn là Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Doanh nghiệp Nhà nước – Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 11 phố Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (024) 6 694 6789

Fax: (024) 6 694 6666

Website: www.evn.com.vn

2. Công ty có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3

Trụ sở chính: 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường 7, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3 930 7157

Fax: (028) 3 930 7938

Website: www.pecc3.com.vn

3. Tổ chức kiểm toán năm 2018:

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 18, Tòa nhà Times Square, 57 – 69F Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3 910 0751

Fax: (028) 3 910 0750

Website: www.deloitte.com.vn

4. Tổ chức thẩm định giá:

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3824 1990

Fax: (024) 3825 3973

Website: www.aasc.com.vn



5. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: 306 Bà Triệu - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: (024) 3 974 1771

Fax: (024) 3 974 7572

Website: www.cts.vn

6. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh:

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Trụ sở chính: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (024) 3 941 2626

Fax: (024) 3 936 0750

Website: www.hnx.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam cam kết là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần thoái vốn tại CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 và các thông tin trong Bản công bố thông tin mà Tập đoàn Điện lực Việt Nam với vai trò là một cổ đông của CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 là đầy đủ, trung thực.
2. CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 cam kết Tập đoàn Điện lực Việt Nam là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần thoái vốn và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để các nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.
3. Nhà đầu tư: Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế chào bán cạnh tranh trước khi quyết định đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh. Các nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Nam

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC



Thái Tuấn Tài

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



Khổng Phan Đức